

Số: /2026/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thông qua chính sách miễn, giảm giá vé trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 118/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau dự thảo Nghị quyết hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thông qua chính sách miễn, giảm giá vé trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thông qua chính sách miễn, giảm giá vé trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thông qua chính sách miễn, giảm giá vé trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân vay vốn tại tổ chức tín dụng để thực hiện các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; tham gia hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

Trong trường hợp cùng thời gian, một nội dung có nhiều hình thức hỗ trợ từ các chương trình, dự án khác nhau thì đối tượng thụ hưởng được lựa chọn áp dụng một hình thức hỗ trợ theo quy định của chương trình, dự án và pháp luật có liên quan, bảo đảm không trùng lặp, không chồng chéo.

Điều 4. Hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

1. Tổ chức, cá nhân vay vốn tại tổ chức tín dụng để thực hiện dự án đầu tư phương tiện xe buýt hoặc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt được hỗ trợ lãi suất vay vốn khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Có dự án đầu tư phương tiện xe buýt (ưu tiên phương tiện thân thiện môi trường sử dụng điện, năng lượng sạch, nhiên liệu xanh) hoặc dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

b) Có vay vốn tại các tổ chức tín dụng để thực hiện dự án quy định tại điểm a khoản này và bảo đảm sử dụng vốn vay đúng mục đích.

c) Đối với dự án đầu tư phương tiện xe buýt, phương tiện được đầu tư phải có sức chứa từ 08 chỗ trở lên (không kể chỗ của người lái xe), bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định.

d) Đảm bảo các quy định hiện hành của pháp luật về đầu tư, xây dựng, tín dụng, kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt có liên quan đến dự án được hỗ trợ.

2. Hạn mức vay vốn được hỗ trợ lãi suất được tính theo tổng số tiền vay

thực tế nhưng tối đa không vượt quá 70% tổng mức đầu tư của dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Mức hỗ trợ lãi suất bằng 50% lãi suất phải trả thực tế trong hạn mức quy định tại khoản 2 Điều này. Phần dư nợ vay bị chuyển quá hạn và phần lãi suất quá hạn phát sinh không thuộc phạm vi được hỗ trợ lãi suất theo Nghị quyết này.

4. Thời hạn hỗ trợ theo thời hạn hợp đồng vay vốn ký kết với tổ chức tín dụng nhưng tối đa không quá 60 tháng.

5. Việc hỗ trợ lãi suất theo quy định tại Điều này được áp dụng đối với các khoản vay phát sinh kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Điều 5. Hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thông qua chính sách miễn, giảm giá vé

1. Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thực hiện miễn giá vé đối với:

a) Trẻ em dưới 6 tuổi.

b) Người khuyết tật nặng, người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định của pháp luật về người khuyết tật.

2. Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thực hiện giảm 50% giá vé đối với:

a) Học sinh, sinh viên.

b) Người khuyết tật (trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này).

c) Người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng.

d) Người cao tuổi theo quy định của pháp luật về người cao tuổi.

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách của tỉnh Cà Mau và các nguồn hợp pháp khác.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.

2. Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu về hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thông qua chính sách miễn, giảm giá vé trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; giao cơ

quan chuyên môn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn hồ sơ, trình tự, thủ tục và phương thức thực hiện hỗ trợ lãi suất theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&TCTHPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH